

Số:1468/BC-STTTT

Hải Dương, ngày 02 tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO TUẦN 1 THÁNG 8 NĂM 2024
Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số
từ ngày 27/7/2024 đến ngày 02/8/2024

(Thực hiện Văn bản số 2385-CV/VPTU ngày 26/4/2024 về việc truyền đạt ý kiến của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy - Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về nhận thức số

Thống kê trong tuần từ ngày 27/7 - 02/8/2024, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã phát sóng 2 tin, bài, 1 chuyên mục 10 phút/ chuyên mục với tiêu đề “Giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo máy tính tiền của VNPT”; Báo Hải Dương có 3 tin, bài; Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện đăng tải 11 tin, bài; Đài Phát thanh cấp huyện đã xây dựng, phát sóng 3 chuyên mục và 40 lượt tin, bài tuyên truyền về chuyển đổi số; Đài Truyền thanh cấp xã đã xây dựng, tiếp âm, phát sóng 312 lượt tin, bài tuyên truyền về chuyển đổi số. Sở Thông tin và Truyền thông đã đăng tải 6 tin, bài trên Trang chuyển đổi số của tỉnh (<https://chuyendoiso.haiduong.gov.vn>); 8 tin, bài trên Fanpage Facebook Trang tin Hải Dương.

2. Về thể chế số

- Ngày 31/7/2024, UBND tỉnh đã có Thông báo số 189/TB-UBND về kết luận của đồng chí Lưu Văn Bản - Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh tại cuộc họp UBND tỉnh tháng 7 năm 2024 nhất trí thông qua ý kiến thành viên UBND tỉnh về việc ban hành Chiến lược dữ liệu tỉnh Hải Dương đến năm 2030, Quy định quản lý, vận hành và tích hợp ứng dụng dành cho người dân Smart-HaiDuong, Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Trung tâm dữ liệu tỉnh Hải Dương.

- Thực hiện Quyết định số 826/QĐ-BTTTT ngày 21/5/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt “Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia .vn ở các tỉnh, thành phố trên cả nước giai đoạn 2024-2025”, Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai “Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia .vn” trên địa bàn tỉnh. Ngày 02/8/2024, Sở Thông tin và Truyền thông đã có Văn bản số 1458/STTTT-BCVTCNTT gửi các sở, ngành, địa phương và các hiệp hội doanh nghiệp xin ý kiến góp ý cho dự thảo Kế hoạch.

3. Về phát triển hạ tầng, dịch vụ cho chuyển đổi số

3.1. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh

Theo thống kê từ Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số EMC, từ ngày 27/7-02/8/2024, tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt 88%, trong đó tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 15%; tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ trực tuyến đạt 74%; tỷ lệ trả kết quả theo hình thức trực tuyến đạt 99%.

3.2. Ứng dụng dành cho người dân Smart-HaiDuong

Trong tuần, Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục triển khai thực hiện chức năng “Ví điện tử” để thanh toán trực tuyến trên ứng dụng Smart-HaiDuong, gồm: dịch vụ công, viễn thông, điện, nước, giao thông, giáo dục...; nghiên cứu để tích hợp ứng dụng TV360 lên ứng dụng Smart-HaiDuong. Dự kiến hoàn thành trong tháng 9/2024.

Tính đến ngày 02/8/2024, có 45.457 tài khoản cài đặt, sử dụng ứng dụng Smart-HaiDuong.

3.3. Về ứng dụng Quản lý đất đai VBDLIS kết nối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh

Tính đến ngày 02/8/2024, tổng số lượng hồ sơ xử lý qua hệ thống Quản lý đất đai VBDLIS là 23.469 hồ sơ (*tăng 2.235 hồ sơ so với tuần trước*), đang xử lý là 16.613 hồ sơ (trong đó đang chờ bổ sung là 2.342 hồ sơ) và đã trả kết quả là 6.856 hồ sơ. Ngoài ra, số lượng hồ sơ được xử lý qua hệ thống liên thông Thuế - Tổng cục Quản lý đất đai, kết nối sẵn trên hệ thống Quản lý đất đai VBDLIS là 7.661 hồ sơ (*tăng 1.011 hồ sơ so với tuần trước*), đang xử lý là 773 bộ hồ sơ, yêu cầu bổ sung là 1.301 bộ hồ sơ và đã có thông báo thuế là 5.587 bộ hồ sơ.

4. Về đảm bảo an toàn thông tin mạng

- Triển khai các hoạt động giám sát, đánh giá, bảo vệ, ứng cứu các hệ thống thông tin của tỉnh theo mô hình 4 lớp, đảm bảo khả năng thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin trên không gian mạng, sẵn sàng các giải pháp phòng ngừa và ứng phó khi có sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Tính đến ngày 02/8/2024, Sở Thông tin và Truyền thông đã tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin của 90 đơn vị (*99 hồ sơ, trong đó có 61 hồ sơ của cấp xã*). Trong đó có 40 hồ sơ đã được phê duyệt; 55 hồ sơ đang trình thẩm định và chờ phê duyệt; 04 hồ sơ cần bổ sung thêm thông tin (*Sở Khoa học và Công nghệ 02 hồ sơ, UBND huyện Tứ Kỳ 01 hồ sơ và Trung tâm Xúc tiến Thương mại 01 hồ sơ*).

(*Có Danh sách thống kê các hệ thống thông tin kèm theo*).

5. Về triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số thuộc Đề án 06/CP

- Trong tuần, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan điều chỉnh phần mềm đảm bảo triển khai Nghị định số 63/2024/NĐ-CP quy định 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông theo Công văn số 3047/CV-TCTTKĐA ngày 16/4/2024 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP. Đã hoàn thành việc phối hợp kiểm thử tích hợp theo lịch của Bộ Công an trên toàn quốc, hiện tại đang chờ Bộ Công an có văn bản hướng dẫn triển khai các bước tiếp theo.

- Ngày 30/7/2024, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 2984/KH-UBND về việc Triển khai cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID tại tỉnh Hải Dương.

Trong đó, giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện xây dựng, điều chỉnh phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, kết nối kỹ thuật tới Hệ thống VNeID - C06, Bộ Công an và Hệ thống quản lý lý lịch tư pháp dùng chung - Bộ Tư pháp. Thời hạn hoàn thành, triển khai chạy chính thức trước 01/9/2024.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Các giải pháp về công nghệ thông tin và chuyển đổi số có sự phát triển, thay đổi liên tục. Trong khi đó, một số quy định, hướng dẫn việc đầu tư, triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số còn chưa được ban hành kịp thời... do đó, gặp rất nhiều khó khăn trong việc triển khai các dự án, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Sở Thông tin và Truyền thông đã kiến nghị Bộ Thông tin và Truyền thông sớm tham mưu điều chỉnh Nghị định số 64/2007/NĐ-CP; Hướng dẫn về quản lý chi phí lập, thẩm định, kiểm tra, đánh giá, duy trì Hệ thống an toàn thông tin theo cấp độ; Hướng dẫn về lộ trình, phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt; Hướng dẫn và ban hành danh mục thiết bị chuyên dùng ngành Thông tin và Truyền thông để áp dụng thống nhất trong toàn ngành... Hiện nay, Nghị định 82/2024/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước quy định rất nhiều nội dung mới so với trước nhưng lại có hiệu lực thi hành ngay từ ngày ban hành, không có thời gian chuyển tiếp nên một số nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin đã lập, thẩm tra, thẩm định Đề cương và dự toán chi tiết nhưng chưa được phê duyệt, phải thực hiện lập, thẩm tra, thẩm định lại theo hình thức Báo cáo kinh tế kỹ thuật theo quy định tại Nghị định 82/2024/NĐ-CP, dẫn đến việc chậm tiến độ thực hiện, thậm chí có thể không kịp giải ngân theo niên độ tài chính năm 2024.

2. Hiện nay, dữ liệu chứng thực điện tử của người dân, doanh nghiệp hầu như chưa có; một bộ phận người dân chưa quen với việc sử dụng kỹ năng trên môi trường số, đồng thời do phát sinh kinh phí đăng ký/sử dụng chữ ký số, kinh phí chứng thực điện tử nên người dân sẽ chọn cách nộp hồ sơ trực tiếp thay vì nộp trực tuyến, nhất là ở khu vực nông thôn và miền núi. Do đó chưa khuyến khích được người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, chưa làm giàu được Kho dữ liệu điện tử.

3. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình của tỉnh ở mức độ thấp, đạt 16% (*thấp hơn trung bình toàn quốc 1%*). Nguyên nhân do tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình (trên tổng số dịch vụ công có phát sinh hồ sơ) của tỉnh là 45,31% (*còn thấp so với trung bình toàn quốc là 48%*) nên hồ sơ giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình cũng ít so với tổng số hồ sơ các mức độ dịch vụ công của tỉnh.

4. Hiện nay, các vụ tấn công an ninh mạng vào các tổ chức vẫn đang liên tục diễn ra hàng ngày, hàng giờ. Các trang thông tin điện tử của các đơn vị trong tỉnh Hải Dương cũng bị tấn công, đặc biệt là các trang thông tin điện tử của các đơn vị được xây dựng từ lâu, mã nguồn không đảm bảo. Việc phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin chưa hoàn thành (*tỷ lệ các hệ thống thông tin được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin đạt >19%*). Nguyên nhân do còn nhiều đơn vị (đặc biệt là cấp xã) chưa gửi hồ sơ đề xuất cấp độ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dẫn đến việc đánh

giá mức độ an toàn thông tin trong chuyển đổi số của tỉnh được xếp hạng ở mức thấp so với toàn quốc.

5. Hạ tầng công nghệ thông tin tại một số địa phương (đặc biệt là ở cấp xã) còn hạn chế, lạc hậu, chưa đáp ứng được yêu cầu cho chuyển đổi số. Năm 2023, Sở Thông tin và Truyền thông đã trang bị thiết bị công nghệ thông tin cho các địa phương phục vụ giải quyết thủ tục hành chính. Tuy nhiên, hiện nay việc khai thác, sử dụng các ứng dụng chuyển đổi số phục vụ cho các hoạt động công vụ ngày càng nhiều nên yêu cầu nâng cấp, bổ sung về trang thiết bị và đường truyền tại các đơn vị ngày càng cấp thiết.

6. Nhân lực cho chuyển đổi số tại tỉnh còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng; cơ quan chuyên trách về chuyển đổi số là Sở Thông tin và Truyền thông chỉ có 23 biên chế, là một trong các tỉnh thấp nhất toàn quốc (biên chế một số tỉnh lân cận như Hải Phòng là 34, Bắc Ninh là 24, Bắc Giang là 27, Nam Định là 28, Thái Bình là 26), trong khi dân số tỉnh Hải Dương đông hơn, đặt mục tiêu phấn đấu về chuyển đổi số cao (*chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội lần thứ 17 Đảng bộ tỉnh là đến năm 2030 đứng thứ 15 toàn quốc*). Các cấp, các ngành trong tỉnh đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số thì công việc của Sở Thông tin và Truyền thông ngày càng nhiều. Nhiều lĩnh vực rất quan trọng như an toàn thông tin, bảo mật rất quan trọng thể hiện qua các vụ tấn công mạng vào các tổ chức, doanh nghiệp như VNDirect, VNPost, PVOil... vừa qua gây mất mát dữ liệu, ngưng trệ các hệ thống thông tin, thiệt hại lớn về kinh tế. Hiện Sở Thông tin và Truyền thông không có nhân lực làm về an toàn thông tin và mới nhất là lĩnh vực về chip bán dẫn.

Việc nghiên cứu điều chỉnh tăng biên chế cho Sở Thông tin và Truyền thông và các bộ phận làm công tác chuyển đổi số tại các đơn vị đã được Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh kết luận tại Thông báo số 08-TB/BCĐCĐS ngày 24/4/2024 nhưng đến nay chưa có phương án.

7. Chưa có nhiều chính sách hỗ trợ về chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông tham mưu trình Chính phủ điều chỉnh Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; Ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định 82/2024/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Hướng dẫn về thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên có tổng giá trị thuê lớn hơn 15 tỷ đồng; Hướng dẫn về quản lý chi phí lập, thẩm định, kiểm tra, đánh giá, duy trì Hệ thống an toàn thông tin theo cấp độ; Hướng dẫn về lộ trình, phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt; Hướng dẫn và ban hành danh mục thiết bị chuyên dùng ngành Thông tin và Truyền thông để áp dụng thống nhất trong toàn ngành. Đề nghị Bộ Tài chính tham mưu trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc lập dự toán, quản lý sử dụng kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng; mua sắm tài sản; mua, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị máy móc.

2. Đề nghị Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành cơ chế, chính

sách đồng bộ trên toàn quốc như: chính sách cung cấp miễn phí chữ ký số cá nhân cho người dân đồng bộ với tài khoản định danh điện tử và miễn phí ký số khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong khoảng thời gian 3-5 năm đầu tiên; chính sách miễn phí chứng thực điện tử hồ sơ lần đầu để tạo thói quen sử dụng giống như việc sử dụng các mạng xã hội và tạo dữ liệu trong kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân.

3. Đề nghị các sở, ngành, địa phương của tỉnh quan tâm thực hiện việc rà soát phân loại thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là dịch vụ công trực tuyến toàn trình; đề xuất danh mục dịch vụ công trực tuyến cắt giảm thời gian giải quyết khi nộp hồ sơ trực tuyến so với nộp hồ sơ trực tiếp. Đẩy mạnh hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn, tuyên truyền người dân về kỹ năng số và sử dụng dịch vụ công trực tuyến để góp phần nâng cao tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn tỉnh.

4. Đề nghị UBND tỉnh giao Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện đầu tư, trang bị đồng bộ thiết bị công nghệ thông tin cho các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh để đảm bảo các điều kiện triển khai chuyển đổi số. Đề nghị các sở, ngành, địa phương quan tâm rà soát, ưu tiên nguồn lực cho việc trang bị, bổ sung hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho chuyển đổi số.

5. Đề nghị các sở, ngành, địa phương phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện việc kết nối, tích hợp cơ sở dữ liệu lên các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh (*Kho dữ liệu dùng chung, Cổng dữ liệu mở, Trung tâm giám sát điều hành thông minh IOC, Ứng dụng dành cho người dân Smart-HaiDuong...*); thực hiện rà soát các phần mềm, hệ thống thông tin chuyên ngành để triển khai thống nhất, đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã. Đề nghị các sở, ngành, địa phương thực hiện nghiêm việc sử dụng máy tính độc lập không kết nối Internet để soạn thảo văn bản mật, đặt mật khẩu và quản lý tài khoản người dùng, không để tài khoản mặc định khi đăng nhập các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước. Đối với những trang thông tin điện tử của các tổ chức đã xây dựng từ lâu và mã nguồn không đảm bảo đề nghị xây dựng lại trên nền tảng công nghệ mới và cần được kiểm thử, đánh giá cấp độ an toàn thông tin trước khi đưa vào sử dụng. Đề nghị các đơn vị có các hệ thống thông tin chưa được phê duyệt cấp độ cần đẩy nhanh tiến độ rà soát, lập hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Đề nghị tỉnh tăng cường biên chế về chuyển đổi số cho Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị để đảm bảo nguồn lực triển khai, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao về chuyển đổi số, nhất là nhân lực về an toàn thông tin và chỉp bán dẫn.

7. Đề nghị tỉnh có chính sách ưu đãi về cơ sở hạ tầng, thủ tục hành chính, sở hữu trí tuệ..., tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, các nhà đầu tư trong và ngoài nước có đủ năng lực tham gia phát triển hạ tầng số, các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số và tham gia hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh.

8. Một số đề xuất, kiến nghị khác:

Đề nghị các Sở, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Thông báo kết luận số 08-TB/BCĐCĐS ngày 24/4/2024 và Thông báo số 09-TB/BCĐCĐS ngày 24/7/2024 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh. Định kỳ hàng tháng báo cáo bằng văn

bản kết quả thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số tại đơn vị, địa phương mình gửi về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 25 hàng tháng để tổng hợp, báo cáo đồng chí Bí thư Tỉnh ủy - Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh. Đồng thời, trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số, nếu có khó khăn, vướng mắc cần đề xuất, kiến nghị để tháo gỡ, đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo bằng văn bản kịp thời hàng tuần về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo đồng chí Bí thư Tỉnh ủy - Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh.

Trên đây là báo cáo triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số từ ngày 27/7/2024 đến ngày 02/8/2024, Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy - Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy - Trưởng BCD CDS tỉnh;
- Thành viên BCD CDS tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, BCVTCNTT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Cao Thắng